|  |  |
| --- | --- |
| **QUỐC HỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Nghị quyết số: /2025/QH15 | *Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2025* |

Dự thảo

08/01/2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về việc xử lý một số nội dung liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy**

**QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Nghị quyết này quy định về việc xử lý một số nội dung liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy, bao gồm: nguyên tắc; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, người có thẩm quyền; tên gọi của các cơ quan;việc thực hiện thủ tục hành chính; việc thực hiện chức năng thanh tra; thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; việc thực hiện các điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên; giá trị của các văn bản, giấy tờ do các cơ quan đã ban hành; việc rà soát, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật và xử lý các vấn đề phát sinh sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy mà chưa được quy định tại Nghị quyết.

2.Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây gọi chung là cơ quan), cá nhân có thẩm quyền ở trung ương, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan.

**Điều 2. Nguyên tắc**

1. Bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý cho hoạt động của các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

2. Bảo đảm hoạt động bình thường, liên tục, thông suốt của các cơ quan và xã hội; tôn trọng pháp luật quốc tế, tính tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên[[1]](#footnote-1); không gián đoạn việc thực hiện điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam[[2]](#footnote-2).

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong việc tiếp cận thông tin, thực hiện các quyền, nghĩa vụ và các thủ tục hành chính sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

**Điều 3. Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, người có thẩm quyền**

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành được tiếp tục thực hiện bởi các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đó (bao gồm cả trường hợp thành lập cơ quan mới; trường hợp thay đổi cơ cấu tổ chức; trường hợp chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thuộc Chính phủ hoặc cơ quan khác về các bộ; trường hợp chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa các cơ quan với nhau).

2. Trường hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan đã quy định tại luật của Quốc hội, pháp lệnh của Ủy ban thường vụ Quốc hội và các văn bản của các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền khác bị thay đổi theo phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy được cơ quan có thẩm quyền thông qua thì chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy được thực hiện theo quy định của pháp luật phù hợp với cơ cấu tổ chức sau khi sắp xếp.

Căn cứ quy định tại khoản này, Chính phủ ban hành văn bản để quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan thuộc thẩm quyền của Chính phủ khác với quy định tại luật, pháp lệnh hiện hành.

3. Trường hợp theo quy định pháp luật hiện hành, hoạt động của cơ quan chịu sự kiểm sát, kiểm tra, giám sát của cơ quan khác thì việc xác định cơ quan thực hiện kiểm sát, kiểm tra, giám sát sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy thực hiện theo quy định pháp luật phù hợp với phạm vi thẩm quyền của cơ quan thực hiện kiểm sát, kiểm tra, giám sát.

4. Trường hợp tại văn bản hiện hành quy định trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan được hợp nhất, sáp nhập hoặc phối hợp với cơ quan chấm dứt hoạt động thì cơ quan được hình thành sau khi hợp nhất, sáp nhập hoặc cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chấm dứt hoạt động chịu trách nhiệm thực hiện nội dung công việc đó.

5. Trường hợp sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy dẫn đến thay đổi quy trình, trình tự, thủ tục giải quyết công việc nhưng chưa sửa đổi ngay được văn bản quy phạm pháp luật quy định về quy trình, trình tự, thủ tục đó thì cơ quan, người có thẩm quyền giải quyết công việc quyết định điều chỉnh tạm thời quy trình, trình tự, thủ tục giải quyết công việc theo đúng nguyên tắc chuyển giao và tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan được quy định tại Điều này.

6. Các công việc đang được các cơ quan trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy thực hiện nhưng chưa hoàn thành thì cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy tiếp tục thực hiện các công việc đó.

**Điều 4. Về tên gọi của các cơ quan, chức danh có thẩm quyền**

Tên của các cơ quan, chức danh có thẩm quyền đã được quy định tại các văn bản bị thay đổi do sắp xếp tổ chức bộ máy được tự động chuyển đổi theo tên của cơ quan, chức danh có thẩm quyền mới sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy. Các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền không ban hành văn bản chỉ có nội dung sửa đổi về tên của cơ quan, chức danh có thẩm quyền.

**Điều 5. Về việc thực hiện thủ tục hành chính**

1. Cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giải quyết thủ tục hành chính chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện thủ tục hành chính thông suốt, không bị gián đoạn; thực hiện công bố thủ tục hành chính theo thẩm quyền; thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử hoặc Trang thông tin điện tử của mình và các hình thức phù hợp khác về việc thay đổi cơ quan thực hiện thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tiếp nhận.

2. Trường hợp sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy dẫn đến thay đổi trình tự, thủ tục thực hiện thủ tục hành chính mà chưa sửa đổi ngay được các văn bản quy phạm pháp luật thì Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi quản lý nhà nước của mình ban hành hướng dẫn tạm thời để các thủ tục hành chính được thực hiện thông suốt, không bị gián đoạn.

**Điều** **6. Về thực hiện chức năng thanh tra**

1. Tổng cục tổ chức lại thành các cục, vụ thì các cục tổ chức lại từ tổng cục thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

2. Tổng cục, cục thuộc bộ tổ chức lại thành các vụ thì chức năng thanh tra chuyên ngành của tổng cục, cục thuộc bộ do Thanh tra Bộ thực hiện;

3. Tổng cục, cục thuộc bộ sáp nhập với các đơn vị khác để tổ chức thành cục mới thì cục mới tiếp tục thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành đã được giao cho Tổng cục, cục thuộc bộ trước đây;

4. Các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành sau khi sắp xếp thành các cục, chi cục mới thì các cục, chi cục mới tiếp tục thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành;

5. Các trường hợp khác do cơ quan thực hiện chức năng thanh tra cấp trên thực hiện.

6. Các cuộc thanh tra đang thực hiện chưa ban hành kết luận thanh tra, Đoàn thanh tra tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thanh tra, báo cáo kết quả thanh tra, xây dựng dự thảo kết luận thanh tra trình Thủ trưởng cơ quan có chức năng thanh tra mới được tổ chức lại ban hành kết luận thanh tra.

Trường hợp cuộc thanh tra liên quan đến nhiều nội dung thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của nhiều cơ quan mới được tổ chức lại thì Trưởng đoàn thanh tra xây dựng các dự thảo kết luận thanh tra theo nội dung quản lý nhà nước tương ứng và trình Thủ trưởng cơ quan có chức năng thanh tra có thẩm quyền ban hành kết luận thanh tra.

**Điều 7. Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính**

1. Các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính do sắp xếp tổ chức bộ máy dẫn đến thay đổi tên gọi nhưng không thay đổi về nhiệm vụ, quyền hạn, thì chức danh đó tiếp tục thực hiện thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính được giao.

2. Các chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính do sắp xếp tổ chức bộ máy dẫn đến thay đổi về nhiệm vụ, quyền hạn, thì thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của các chức danh này giao Chính phủ quy định để cụ thể hóa thẩm quyền xử phạt quy định tại các điều từ Điều 39 đến Điều 51 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020).

Trong thời gian Chính phủ chưa quy định, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Chánh Thanh tra, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp hoặc chức danh khác đang có thẩm quyền xử phạt tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật cho đến khi có quy định mới thay thế.

**Điều 8. Về các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam ký kết**

1. Cơ quan nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đảm nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đề xuất ký kết và cơ quan chủ trì thực hiện điều ước quốc tế, thoả thuận quốc tế theo quy định của Luật Điều ước quốc tế và Luật Thoả thuận quốc tế, bảo đảm không gián đoạn việc thực hiện điều ước quốc tế, thoả thuận quốc tế và không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các cam kết quốc tế của Việt Nam.

2. Cơ quan nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm chủ động rà soát quy định của điều ước quốc tế và thoả thuận quốc tế bị tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy; thông báo, trao đổi, thống nhất với đối tác nước ngoài về sự cần thiết sửa đổi quy định liên quan đến tên gọi của cơ quan được quy định trong điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế.

3. Cơ quan nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm thông báo với đối tác nước ngoài về việc kế thừa toàn bộ hoặc một phần thỏa thuận quốc tế nhân danh cơ quan chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và chủ động tiến hành thủ tục sửa đổi quy định của thỏa thuận quốc tế bị tác động (nếu có).

4. Trường hợp cần sửa đổi quy định về tên gọi của cơ quan trong điều ước quốc tế đã có hiệu lực thì thực hiện theo trình tự, thủ tục như sau[[3]](#footnote-3): Cơ quan nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đề xuất nội dung sửa đổi, thông báo cho Bộ Ngoại giao. Trên cơ sở thống nhất ý kiến với cơ quan đó, Bộ Ngoại giao gửi Công hàm cho đối tác nước ngoài thông báo về việc sửa đổi quy định của điều ước quốc tế.

5. Trường hợp cần sửa đổi quy định về tên gọi của cơ quan trong thỏa thuận quốc tế thì thực hiện theo trình tự, thủ tục sau[[4]](#footnote-4): Cơ quan nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trao đổi, thống nhất với đối tác nước ngoài về việc sửa đổi quy định tên gọi của cơ quan; sau đó thông báo cho Bộ Ngoại giao về việc sửa đổi để theo dõi, phối hợp.

6. Điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận quốc tế nhân danh Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ đã hoàn tất đàm phán nhưng chưa ký thì cơ quan nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn chủ động trao đổi với đối tác nước ngoài chỉnh sửa quy định về tên gọi cơ quan (nếu có).

7. Điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận quốc tế nhân danh Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ đã ký nhưng chưa có hiệu lực thì cơ quan nhận chuyển giao chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trao đổi, thống nhất với đối tác nước ngoài về cách thức chỉnh sửa quy định về tên gọi cơ quan (nếu cần) và thông báo cho Bộ Ngoại giao để phối hợp theo dõi.

8. Trường hợp phát sinh các vấn đề liên quan đến trách nhiệm của nhiều cơ quan hoặc phát sinh vấn đề ngoài dự liệu, cơ quan liên quan báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

9. Bộ Ngoại giao có trách nhiệm thông báo đối ngoại với các nước, tổ chức quốc tế, khu vực liên quan về cơ cấu tổ chức bộ máy Chính phủ sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

**Điều 9. Về giá trị của các văn bản, giấy tờ do các cơ quan đã ban hành**

1. Giấy tờ hành chính, văn bản do các cơ quan cấp, ban hành theo thẩm quyền trước khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy tiếp tục có hiệu lực cho đến khi bị thay thế, bãi bỏ hoặc bị xử lý bằng hình thức khác theo quy định của pháp luật bởi cơ quan tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc cơ quan có thẩm quyền.

2. Cơ quan có thẩm quyền sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy không được yêu cầu tổ chức, cá nhân cấp đổi giấy tờ đã được các cơ quan trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy cấp.

**Điều 10. Về việc sử dụng con dấu, bản phôi, mẫu giấy tờ, biểu mẫu đã được in, phát hành**

1. Các cơ quan sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy mà không thay đổi tên gọi thì tiếp tục sử dụng con dấu đã được cấp.

2. Các cơ quan sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy mà có sự thay đổi về tên gọi thì phải thực hiện việc đăng ký mẫu con dấu, thu hồi con dấu theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp cần thiết, các bản phôi, mẫu giấy tờ, biểu mẫu đã được in, phát hành theo quy định tiếp tục được sử dụng và được công nhận giá trị pháp lý cho tới khi cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc in, phát hành phôi, mẫu giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật.

**Điều 11. Về việc rà soát, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật**

1. Các cơ quan có trách nhiệm kịp thời ban hành văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực đồng thời với hiệu lực của Nghị quyết này để xử lý những vấn đề thuộc thẩm quyền của mình bảo đảm đầy đủ cơ sở pháp lý cho việc sắp xếp tổ chức bộ máy và tránh khoảng trống pháp luật, trừ các nội dung có thể thực hiện theo các quy định tại Nghị quyết này.

2. Các cơ quan sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật có thay đổi về quy trình, trình tự, thủ tục, tổ chức cán bộ để đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi hoặc sửa đổi theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Đối với các nội dung khác, trừ nội dung tại Điều 4 Nghị quyết này, các cơ quan rà soát, xây dựng kế hoạch sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật phù hợp với tổ chức bộ máy đã được sắp xếp.

**Điều 12. Xử lý các vấn đề phát sinh sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy mà chưa được quy định tại Nghị quyết**

1. Đối với các vấn đề khác phát sinh sau khi các cơ quan thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy mà chưa được quy định tại Nghị quyết này, Quốc hội giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Quốc hội và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Kiểm toán nhà nước, các bộ, cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan khác có liên quan trong phạm vi chức năng, quyền hạn của mình có trách nhiệm xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý, có thể ban hành văn bản hành chính để hướng dẫn tạm thời giải quyết các vấn đề phát sinh do sắp xếp tổ chức bộ máy.

Các văn bản hành chính hướng dẫn tạm thời phải được bãi bỏ ngay khi các cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh các nội dung đã được hướng dẫn tại văn bản hành chính.

**Điều 13. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ …. thông qua ngày tháng năm 2025.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH QUỐC HỘI** |

1. Ý kiến của Hội đồng Dân tộc. [↑](#footnote-ref-1)
2. Trích từ Công văn góp ý của Bộ Ngoại giao. [↑](#footnote-ref-2)
3. Thay cho các quy định tại Luật Điều ước quốc tế năm 2016. [↑](#footnote-ref-3)
4. Thay cho các quy định tại Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020. [↑](#footnote-ref-4)